

**NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM**

**CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG LAO ĐỘNG ĐỢT 1 NĂM 2022**

| TT | Chi nhánh loại I                     | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |         |      |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                                  | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|---------|------|----------|--------------------|--------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                      |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán | TTQT | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                                    |                                           |
|    | K01-Khu vực Miền núi cao - Biên giới |                                                                        |                   |         |      |          |                    |                                            |                                                                                                                                    |                                           |
|    | Chi nhánh tỉnh Sơn La                |                                                                        |                   |         |      |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp,<br>Agribank Chi nhánh tỉnh Sơn La, số 8 - Chu Văn Thịnh - Tổ 5 - Phường Quyết Thắng Thành phố Sơn La - tỉnh Sơn La | 02123853411                               |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Sơn La                | Hội sở Chi nhánh tỉnh Sơn La                                           | 2                 | 1       |      |          |                    |                                            |                                                                                                                                    |                                           |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Sơn La                | Chi nhánh Thành phố Sơn La                                             | 1                 |         |      |          |                    |                                            |                                                                                                                                    |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Sơn La                | Chi nhánh huyện Mộc Châu Sơn La                                        | 2                 | 2       |      |          |                    |                                            |                                                                                                                                    |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Sơn La                | Chi nhánh huyện Mai Sơn Sơn La                                         | 1                 |         |      |          |                    |                                            |                                                                                                                                    |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Sơn La                | Chi nhánh huyện Mường La Sơn La                                        |                   | 1       |      |          |                    |                                            |                                                                                                                                    |                                           |
| 6  | Chi nhánh tỉnh Sơn La                | Chi nhánh huyện Thuận Châu Sơn La                                      | 1                 | 1       |      |          |                    |                                            |                                                                                                                                    |                                           |
| 7  | Chi nhánh tỉnh Sơn La                | Chi nhánh huyện Sông Mã Sơn La                                         | 1                 | 1       |      |          |                    |                                            |                                                                                                                                    |                                           |
| 8  | Chi nhánh tỉnh Sơn La                | Chi nhánh huyện Quỳnh Nhai Sơn La                                      | 1                 |         |      |          |                    |                                            |                                                                                                                                    |                                           |
|    | Tổng                                 |                                                                        | 9                 | 6       | 0    | 0        | 0                  | 15                                         |                                                                                                                                    |                                           |
|    | Chi nhánh tỉnh Hà Giang              |                                                                        |                   |         |      |          |                    |                                            |                                                                                                                                    |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Hà Giang              | Hội sở Chi nhánh tỉnh Hà Giang                                         | 1                 |         |      |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp,<br>Agribank Chi nhánh tỉnh Hà Giang, Số 101- Đường Trần Hưng Đạo- Phường Nguyễn Trãi- TP. Hà Giang                 | 02193861583                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Hà Giang              | Chi nhánh huyện Đồng Văn Hà Giang                                      | 1                 |         |      |          |                    |                                            |                                                                                                                                    |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Hà Giang              | Chi nhánh huyện Mèo Vạc Hà Giang                                       |                   |         |      |          | 1                  |                                            |                                                                                                                                    |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Hà Giang              | Chi nhánh huyện Quản Bạ Hà Giang                                       | 1                 |         |      |          |                    |                                            |                                                                                                                                    |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Hà Giang              | Chi nhạnh huyện Hoàng Su Phì Hà Giang                                  |                   | 1       |      |          |                    |                                            |                                                                                                                                    |                                           |
| 6  | Chi nhánh tỉnh Hà Giang              | Chi nhánh huyện Bắc Quang Hà Giang                                     | 1                 | 2       |      |          | 1                  |                                            |                                                                                                                                    |                                           |
| 7  | Chi nhánh tỉnh Hà Giang              | Chi nhánh Bắc Mê Hà Giang                                              |                   | 1       |      |          |                    |                                            |                                                                                                                                    |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I               | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                                 | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                    |                                                                        | <b>4</b>          | <b>4</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>2</b>           | <b>10</b>                                  |                                                                                                                                   |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Cao Bằng</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Cao Bằng        | Chi nhánh huyện Bảo Lâm Cao Bằng                                       |                   | 1        |          |          | 1                  |                                            | Phòng Tổng hợp, Agribank Chi nhánh tỉnh Cao Bằng, Km5, phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng                          | 02063853334                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Cao Bằng        | Chi nhánh Thông Nông Cao Bằng                                          |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Cao Bằng        | Chi nhánh Trà Lĩnh Cao Bằng                                            |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Cao Bằng        | Chi nhánh huyện Nguyên Bình Cao Bằng                                   | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Cao Bằng        | Chi nhánh huyện Hòa An Cao Bằng                                        | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
| 6  | Chi nhánh tỉnh Cao Bằng        | Chi nhánh huyện Quảng Hòa Cao Bằng                                     | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
| 7  | Chi nhánh tỉnh Cao Bằng        | Chi nhánh huyện Thạch An Cao Bằng                                      | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
| 8  | Chi nhánh tỉnh Cao Bằng        | Chi nhánh Nam Quảng Hòa Cao Bằng                                       | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                    |                                                                        | <b>5</b>          | <b>4</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>1</b>           | <b>10</b>                                  |                                                                                                                                   |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Lạng Sơn</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Lạng Sơn        | Hội sở Chi nhánh tỉnh Lạng Sơn                                         | 2                 | 2        |          |          |                    |                                            | Phòng số 303, Tầng 03, Agribank Chi nhánh tỉnh Lạng Sơn, số nhà 07 đường Lý Thái Tổ, Phường Đồng Kinh, TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn | 02053717258                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Lạng Sơn        | Chi nhánh huyện Lộc Bình - Lạng Sơn                                    | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Lạng Sơn        | Chi nhánh huyện Tràng Định - Lạng Sơn                                  | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Lạng Sơn        | Chi nhánh huyện Bắc Sơn - Lạng Sơn                                     | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Lạng Sơn        | Chi nhánh huyện Hữu Lũng - Lạng Sơn                                    | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                    |                                                                        | <b>6</b>          | <b>3</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>9</b>                                   |                                                                                                                                   |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Lào Cai</b>  |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Lào Cai         | Hội sở Chi nhánh tỉnh Lào Cai                                          |                   |          | 2        |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, tầng 4 Agribank Chi nhánh tỉnh Lào Cai - 03A đường Hoàng Liên, phường Cốc Lếu, Thành phố Lào Cai                  | 02143825332                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Lào Cai         | Chi nhánh Cam Đường Lào Cai                                            |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Lào Cai         | Chi nhánh huyện Bắc Hà Lào Cai                                         | 2                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Lào Cai         | Chi nhánh huyện Bảo Yên Lào Cai                                        | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                   |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I                   | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                               | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                    |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                                 |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Lào Cai             | Chi nhánh huyện Văn Bàn Lào Cai                                        | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                 |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                        |                                                                        | <b>4</b>          | <b>2</b> | <b>2</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>8</b>                                   |                                                                                                                                 |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Lào Cai II</b>        |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                 |                                           |
| 1  | Chi nhánh Lào Cai II               | Hội sở Chi nhánh Lào Cai II                                            |                   |          |          | 1        | 1                  |                                            | Phòng Tổng hợp,<br>Agribank chi nhánh Lào Cai II. Đ/c: Số 005 đường Nguyễn Huệ, phường Lào Cai, Thành phố Lào Cai, Tỉnh Lào Cai | 02143663229                               |
| 2  | Chi nhánh Lào Cai II               | Chi nhánh huyện Mường Khương Lào Cai II                                | 2                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                 |                                           |
| 3  | Chi nhánh Lào Cai II               | Chi nhánh thị xã Sa Pa Lào Cai II                                      | 2                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                 |                                           |
| 4  | Chi nhánh Lào Cai II               | Chi nhánh huyện Bát Xát Lào Cai II                                     |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                 |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                        |                                                                        | <b>4</b>          | <b>2</b> | <b>0</b> | <b>1</b> | <b>1</b>           | <b>8</b>                                   |                                                                                                                                 |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Điện Biên</b>    |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                 |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Điện Biên           | Hội sở Chi nhánh tỉnh Điện Biên                                        | 1                 |          |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp,<br>Agribank tỉnh Điện Biên, Số nhà 884, Tổ 4, phường Mường Thanh, Tp Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên              | 02153828768                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Điện Biên           | Chi nhánh huyện Điện Biên Điện Biên                                    | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                 |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Điện Biên           | Chi nhánh huyện Tuần Giáo Điện Biên                                    |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                 |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Điện Biên           | Chi nhánh huyện Mường Nhé Điện Biên                                    | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                 |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Điện Biên           | Chi nhánh huyện Mường Chà Điện Biên                                    | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                 |                                           |
| 6  | Chi nhánh tỉnh Điện Biên           | Chi nhánh huyện Tủa Chùa Điện Biên                                     |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                 |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                        |                                                                        | <b>4</b>          | <b>4</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>8</b>                                   |                                                                                                                                 |                                           |
|    | <b>K02-Khu vực Trung du Bắc Bộ</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                 |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I                | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                                | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|---------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                 |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Bắc Giang</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Bắc Giang        | Chi nhánh huyện Hiệp Hòa Bắc Giang                                     |                   | 3        |          |          |                    |                                            | Phòng họp tầng 2, Agribank Chi nhánh tỉnh Bắc Giang, Số 166 đường Nguyễn Thị Lưu, phường Ngô Quyền, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang | 0942286686                                |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Bắc Giang        | Chi nhánh huyện Tân Yên Bắc Giang                                      |                   | 2        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Bắc Giang        | Chi nhánh huyện Yên Dũng Bắc Giang                                     |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                     |                                                                        | <b>0</b>          | <b>6</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>6</b>                                   |                                                                                                                                  |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Bắc Giang II</b>   |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 1  | Chi nhánh Bắc Giang II          | Chi nhánh huyện Lạng Giang Bắc Giang II                                | 1                 |          |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Agribank Chi nhánh Bắc Giang II. Số 45, đường Ngô Gia Tự, Phường Trần Phú, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang          | 02043590999 hoặc 0912084094               |
| 2  | Chi nhánh Bắc Giang II          | Chi nhánh huyện Lục Nam Bắc Giang II                                   | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 3  | Chi nhánh Bắc Giang II          | Chi nhánh huyện Lục Ngạn Bắc Giang II                                  |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 4  | Chi nhánh Bắc Giang II          | Chi nhánh Bồ Hạ Bắc Giang II                                           |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                     |                                                                        | <b>2</b>          | <b>2</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>4</b>                                   |                                                                                                                                  |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Phú Thọ</b>   |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Phú Thọ          | Chi nhánh huyện Tân Sơn Phú Thọ                                        | 1                 | 2        |          |          |                    |                                            | Hội trường tầng 5, Trụ sở Agribank Chi nhánh tỉnh Phú Thọ, đường Trần Phú, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ      | 02103810407                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Phú Thọ          | Chi nhánh huyện Thanh Sơn Phú Thọ                                      | 2                 | 2        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Phú Thọ          | Chi nhánh huyện Thanh Thủy Phú Thọ                                     | 2                 | 3        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I                 | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |         |      |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                                        | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|----------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|---------|------|----------|--------------------|--------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                  |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán | TTQT | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                                          |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                      |                                                                        | 5                 | 7       | 0    | 0        | 0                  | 12                                         |                                                                                                                                          |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Phú Thọ II</b>      |                                                                        |                   |         |      |          |                    |                                            |                                                                                                                                          |                                           |
| 1  | Chi nhánh Phú Thọ II             | Chi nhánh thị xã Phú Thọ                                               | 1                 |         |      |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp tầng 3, Agribank Chi nhánh Phú Thọ II, số nhà 1674, đường Hùng Vương, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.   | 02103679123                               |
| 2  | Chi nhánh Phú Thọ II             | Chi nhánh huyện Hạ Hòa Phú Thọ II                                      | 1                 |         |      |          |                    |                                            |                                                                                                                                          |                                           |
| 3  | Chi nhánh Phú Thọ II             | Chi nhánh huyện Đoan Hùng Phú Thọ II                                   | 1                 |         |      |          |                    |                                            |                                                                                                                                          |                                           |
| 4  | Chi nhánh Phú Thọ II             | Chi nhánh huyện Thanh Ba Phú Thọ II                                    | 1                 |         |      |          |                    |                                            |                                                                                                                                          |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                      |                                                                        | 4                 | 0       | 0    | 0        | 0                  | 4                                          |                                                                                                                                          |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Hòa Bình</b>   |                                                                        |                   |         |      |          |                    |                                            |                                                                                                                                          |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Hòa Bình          | Chi nhánh huyện Lương Sơn Hoà Bình                                     | 1                 | 1       |      |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Agribank Chi nhánh tỉnh Hòa Bình, tầng 4, số nhà 1/175 đường Trần Hưng Đạo, phường Quỳnh Lâm, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình | 02183895535                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Hòa Bình          | Chi nhánh huyện Đà Bắc Hoà Bình                                        |                   |         |      |          | 1                  |                                            |                                                                                                                                          |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Hòa Bình          | Chi nhánh huyện Lạc Sơn Hoà Bình                                       | 1                 |         |      |          |                    |                                            |                                                                                                                                          |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Hòa Bình          | Chi nhánh huyện Mai Châu Hoà Bình                                      | 1                 |         |      |          |                    |                                            |                                                                                                                                          |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Hòa Bình          | Chi nhánh huyện Tân Lạc Hoà Bình                                       | 2                 |         |      |          |                    |                                            |                                                                                                                                          |                                           |
| 6  | Chi nhánh tỉnh Hòa Bình          | Chi nhánh huyện Yên Thủy Hoà Bình                                      | 1                 |         |      |          | 1                  |                                            |                                                                                                                                          |                                           |
| 7  | Chi nhánh tỉnh Hòa Bình          | Chi nhánh huyện Lạc Thủy Hoà Bình                                      |                   | 1       |      |          |                    |                                            |                                                                                                                                          |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                      |                                                                        | 6                 | 2       | 0    | 0        | 2                  | 10                                         |                                                                                                                                          |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Quảng Ninh</b> |                                                                        |                   |         |      |          |                    |                                            |                                                                                                                                          |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Quảng Ninh        | Hội sở Chi nhánh tỉnh Quảng Ninh                                       |                   |         |      | 1        |                    |                                            | Phòng số 405, Tầng 4, Agribank Chi nhánh tỉnh                                                                                            |                                           |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Quảng Ninh        | Chi nhánh thị xã Quảng Yên Quảng Ninh                                  | 1                 |         |      |          |                    |                                            |                                                                                                                                          |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I                  | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                                            | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|-----------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                   |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                                              |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Quảng Ninh         | Chi nhánh huyện Tiên Yên Quảng Ninh                                    | 1                 |          |          |          |                    |                                            | Quảng Ninh, số 72 Trần Hưng Đạo, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh                                                                                 | 02033825771                               |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Quảng Ninh         | Chi nhánh thành phố Cẩm Phả Quảng Ninh                                 | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                              |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Quảng Ninh         | Chi nhánh Hạ Long 1 Quảng Ninh                                         | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                              |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                       |                                                                        | <b>4</b>          | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>1</b> | <b>0</b>           | <b>5</b>                                   |                                                                                                                                              |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Đông Quảng Ninh</b>  |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                              |                                           |
| 1  | Chi nhánh Đông Quảng Ninh         | Hội sở Chi nhánh Đông Quảng Ninh                                       |                   |          |          | 1        |                    |                                            | Phòng số 503, Tầng 5, Agribank Chi nhánh Đông Quảng Ninh, số nhà 29 đại lộ Hòa Bình, phường Trần Phú, TP Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh           | 02033789268                               |
| 2  | Chi nhánh Đông Quảng Ninh         | Chi nhánh huyện Hải Hà Đông Quảng Ninh                                 |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                              |                                           |
| 3  | Chi nhánh Đông Quảng Ninh         | Chi nhánh huyện Đầm Hà Đông Quảng Ninh                                 |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                              |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                       |                                                                        | <b>0</b>          | <b>2</b> | <b>0</b> | <b>1</b> | <b>0</b>           | <b>3</b>                                   |                                                                                                                                              |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Tuyên Quang</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                              |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Tuyên Quang        | Hội sở Chi nhánh tỉnh Tuyên Quang                                      |                   |          | 1        |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Tầng 3, Trụ sở Agribank Chi nhánh tỉnh Tuyên Quang, Số 112 Nguyễn Văn Cừ, Phường Minh Xuân, TP Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang | 02073822634<br>-máy lẻ: 1063              |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Tuyên Quang        | Chi nhánh huyện Sơn Dương Tuyên Quang                                  | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                              |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Tuyên Quang        | Chi nhánh huyện Yên Sơn Tuyên Quang                                    | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                              |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Tuyên Quang        | Chi nhánh huyện Hàm Yên Tuyên Quang                                    | 3                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                              |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Tuyên Quang        | Chi nhánh huyện Chiêm Hóa Tuyên Quang                                  | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                              |                                           |
| 6  | Chi nhánh tỉnh Tuyên Quang        | Chi nhánh huyện Na Hang Tuyên Quang                                    | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                              |                                           |
| 7  | Chi nhánh tỉnh Tuyên Quang        | Chi nhánh huyện Lâm Bình Tuyên Quang                                   | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                              |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                       |                                                                        | <b>8</b>          | <b>0</b> | <b>1</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>9</b>                                   |                                                                                                                                              |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Thái Nguyên</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                              |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Thái Nguyên        | Chi nhánh huyện Định Hóa Thái Nguyên                                   | 1                 |          |          |          |                    |                                            | Phòng số 502, Tầng 5, Agribank Chi nhánh tỉnh Thái Nguyên, số 370                                                                            |                                           |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Thái Nguyên        | Chi nhánh huyện Phú Lương Thái Nguyên                                  | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                              |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I                       | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                             | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|----------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                        |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                               |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Thái Nguyên             | Chi nhánh huyện Võ Nhai Thái Nguyên                                    | 2                 |          |          |          |                    |                                            | Thái Nguyên, số 2/9 đường Thống Nhất, Phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên                                       | 0912804027                                |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Thái Nguyên             | Chi nhánh huyện Đại Từ Thái Nguyên                                     | 2                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                               |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Thái Nguyên             | Chi nhánh huyện Đồng Hỷ Thái Nguyên                                    | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                               |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                            |                                                                        | <b>7</b>          | <b>1</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>8</b>                                   |                                                                                                                               |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Yên Bái</b>          |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                               |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Yên Bái                 | Hội sở Chi nhánh tỉnh Yên Bái                                          |                   | 1        |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Agribank Chi nhánh tỉnh Yên Bái, số nhà 43, Đình Tiên Hoàng, Phường Đồng Tâm, Thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái | 02163890653                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Yên Bái                 | Chi nhánh huyện Trấn Yên Yên Bái                                       | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                               |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Yên Bái                 | Chi nhánh huyện Văn Chấn Yên Bái                                       | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                               |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Yên Bái                 | Chi nhánh thị xã Nghĩa Lộ Yên Bái                                      | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                               |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                            |                                                                        | <b>3</b>          | <b>3</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>6</b>                                   |                                                                                                                               |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Bắc Yên Bái</b>           |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                               |                                           |
| 1  | Chi nhánh Bắc Yên Bái                  | Chi nhánh huyện Yên Bình Bắc Yên Bái                                   | 1                 |          |          |          | 1                  |                                            | Phòng Tổng hợp, Agribank Chi nhánh Bắc Yên Bái, số 133 đường Nguyễn Thái Học, Phường Nguyễn Thái Học, Thành Phố Yên Bái       | 0915367445                                |
| 2  | Chi nhánh Bắc Yên Bái                  | Chi nhánh huyện Văn Yên Bắc Yên Bái                                    | 1                 |          |          |          | 1                  |                                            |                                                                                                                               |                                           |
| 3  | Chi nhánh Bắc Yên Bái                  | Chi nhánh huyện Lục Yên Bắc Yên Bái                                    | 1                 |          |          |          | 1                  |                                            |                                                                                                                               |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                            |                                                                        | <b>3</b>          | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>3</b>           | <b>6</b>                                   |                                                                                                                               |                                           |
|    | <b>K04-Khu vực Đồng bằng Sông Hồng</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                               |                                           |
|    | <b>Chi nhánh thành phố Hải Phòng</b>   |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                               |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I                | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                                | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|---------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                 |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 1  | Chi nhánh thành phố Hải Phòng   | Chi nhánh quận Ngô Quyền Hải Phòng                                     | 1                 | 2        |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Agribank Chi nhánh TP Hải Phòng, số 283 Lạch Tray, Đằng Giang, Ngô Quyền, TP Hải Phòng                           | 0983283073                                |
| 2  | Chi nhánh thành phố Hải Phòng   | Chi nhánh quận Dương Kinh Hải Phòng                                    | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 3  | Chi nhánh thành phố Hải Phòng   | Chi nhánh quận Đồ Sơn Hải Phòng                                        | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                     |                                                                        | <b>3</b>          | <b>3</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>6</b>                                   |                                                                                                                                  |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Bắc Hải Phòng</b>  |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 1  | Chi nhánh Bắc Hải Phòng         | Hội sở Chi nhánh Bắc Hải Phòng                                         | 2                 | 1        |          |          |                    |                                            | Phòng số 202, tầng 2, Agribank Chi nhánh Bắc Hải phòng, số 4 đường Hà Nội, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng | 02258831497                               |
| 2  | Chi nhánh Bắc Hải Phòng         | Chi nhánh Khu vực Cát Hải Bắc Hải Phòng                                |                   |          |          |          | 1                  |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 3  | Chi nhánh Bắc Hải Phòng         | Chi nhánh huyện Thủy Nguyên Bắc Hải Phòng                              | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                     |                                                                        | <b>3</b>          | <b>2</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>1</b>           | <b>6</b>                                   |                                                                                                                                  |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Đông Hải Phòng</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 1  | Chi nhánh Đông Hải Phòng        | Chi nhánh huyện Tiên Lãng Đông Hải Phòng                               |                   | 1        |          |          |                    |                                            | Phòng số 209, tầng 2, Agribank Chi nhánh Đông Hải Phòng, số 12 Hồ Sen, phường Dư Hàng, quận Lê Chân, TP Hải Phòng                | 02253710598                               |
| 2  | Chi nhánh Đông Hải Phòng        | Chi nhánh huyện An Lão Đông Hải Phòng                                  |                   | 2        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                     |                                                                        | <b>0</b>          | <b>3</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>3</b>                                   |                                                                                                                                  |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Hải Dương</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I               | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                                            | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                                              |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Hải Dương       | Hội sở Chi nhánh tỉnh Hải Dương                                        |                   | 1        |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Tầng 5 Trụ sở Agribank Chi nhánh tỉnh Hải Dương, số 16 Phạm Hồng Thái, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương;              | 02203891037, 0985266655                   |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Hải Dương       | Chi nhánh huyện Thanh Miện Hải Dương                                   | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                              |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Hải Dương       | Chi nhánh huyện Cẩm Giàng Hải Dương                                    | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                              |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Hải Dương       | Chi nhánh huyện Thanh Hà Hải Dương                                     |                   | 1        |          |          | 1                  |                                            |                                                                                                                                              |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Hải Dương       | Chi nhánh huyện Bình Giang Hải Dương                                   |                   | 1        |          |          | 1                  |                                            |                                                                                                                                              |                                           |
| 6  | Chi nhánh tỉnh Hải Dương       | Chi nhánh Thành Đông Hải Dương                                         | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                              |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                    |                                                                        | <b>3</b>          | <b>5</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>2</b>           | <b>10</b>                                  |                                                                                                                                              |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Hải Dương II</b>  |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                              |                                           |
| 1  | Chi nhánh Hải Dương II         | Hội sở Chi nhánh Hải Dương II                                          | 1                 |          |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Tầng 3 Trụ sở Agribank Chi nhánh Hải Dương II, Số 136 Nguyễn Trãi 1, Phường Sao Đỏ, TP Chí Linh, tỉnh Hải Dương              | 0989982312                                |
| 2  | Chi nhánh Hải Dương II         | Chi nhánh huyện Nam Sách Hải Dương II                                  |                   |          |          |          | 1                  |                                            |                                                                                                                                              |                                           |
| 3  | Chi nhánh Hải Dương II         | Chi nhánh Kinh Môn Hải Dương II                                        | 3                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                              |                                           |
| 4  | Chi nhánh Hải Dương II         | Chi nhánh Phả Lại Hải Dương II                                         |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                              |                                           |
| 5  | Chi nhánh Hải Dương II         | Chi nhánh Đại Tân Hải Dương II                                         | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                              |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                    |                                                                        | <b>5</b>          | <b>2</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>1</b>           | <b>8</b>                                   |                                                                                                                                              |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Hưng Yên</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                              |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Hưng Yên        | Hội sở Chi nhánh tỉnh Hưng Yên                                         | 1                 |          |          |          |                    |                                            | Phòng 301, tầng 3 Trụ sở Agribank Chi nhánh tỉnh Hưng Yên - Số 793 đường Nguyễn Văn Linh, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên | 02213868389                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Hưng Yên        | Chi nhánh Thành phố Hưng Yên                                           | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                              |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Hưng Yên        | Chi nhánh huyện Kim Động Hưng Yên                                      | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                              |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Hưng Yên        | Chi nhánh huyện Khoái Châu Hưng Yên                                    | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                              |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Hưng Yên        | Chi nhánh huyện Tiên Lữ Hưng Yên                                       |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                              |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I               | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                                     | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                                       |                                           |
| 6  | Chi nhánh tỉnh Hưng Yên        | Chi nhánh huyện Phù Cừ Hưng Yên                                        | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                       |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                    |                                                                        | <b>5</b>          | <b>1</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>6</b>                                   |                                                                                                                                       |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Hưng Yên II</b>   |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                       |                                           |
| 1  | Chi nhánh Hưng Yên II          | Hội sở Chi nhánh Hưng Yên II                                           | 1                 |          |          |          |                    |                                            | Phòng số 304, Tầng 3, Agribank Chi nhánh Hưng Yên II, số 619 đường Nguyễn Văn Linh, phường Bàn Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên | 02213943833                               |
| 2  | Chi nhánh Hưng Yên II          | Chi nhánh thị xã Mỹ Hào Hưng Yên II                                    | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                       |                                           |
| 3  | Chi nhánh Hưng Yên II          | Chi nhánh huyện Văn Lâm Hưng Yên II                                    | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                       |                                           |
| 4  | Chi nhánh Hưng Yên II          | Chi nhánh huyện Văn Giang Hưng Yên II                                  | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                       |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                    |                                                                        | <b>4</b>          | <b>2</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>6</b>                                   |                                                                                                                                       |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Bắc Ninh</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                       |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Bắc Ninh        | Chi nhánh huyện Gia Bình Bắc Ninh                                      | 2                 |          |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Agribank Chi nhánh tỉnh Bắc Ninh, 26 Lý Thái Tổ, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh.                                 | 02223822516                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Bắc Ninh        | Chi nhánh huyện Lương Tài Bắc Ninh                                     | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                       |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                    |                                                                        | <b>3</b>          | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>3</b>                                   |                                                                                                                                       |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Bắc Ninh II</b>   |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                       |                                           |
| 1  | Chi nhánh Bắc Ninh II          | Chi nhánh Khu công nghiệp Tiên Sơn Bắc Ninh II                         | 1                 |          |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Tầng 3, Agribank Chi nhánh Bắc Ninh II, Phường Đình                                                                   | 02223741140                               |

| TT | Chi nhánh loại I                | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                             | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|---------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                 |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                               |                                           |
| 2  | Chi nhánh Bắc Ninh II           | Chi nhánh huyện Tiên Du Bắc Ninh II                                    | 2                 |          |          |          |                    |                                            | Chi nhánh II, Phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh                                                               | 02223741143                               |
|    | <b>Tổng</b>                     |                                                                        | <b>3</b>          | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>3</b>                                   |                                                                                                                               |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Vĩnh Phúc</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                               |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Vĩnh Phúc        | Chi nhánh huyện Sông Lô Vĩnh Phúc                                      |                   | 4        |          |          |                    |                                            | Phòng số 302, Tầng 03, Agribank Chi nhánh tỉnh Vĩnh Phúc, đường Kim Ngọc, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc | 02113862552                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Vĩnh Phúc        | Chi nhánh huyện Lập Thạch Vĩnh Phúc                                    |                   | 4        |          |          | 1                  |                                            |                                                                                                                               |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                     |                                                                        | <b>0</b>          | <b>8</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>1</b>           | <b>9</b>                                   |                                                                                                                               |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Vĩnh Phúc II</b>   |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                               |                                           |
| 1  | Chi nhánh Vĩnh Phúc II          | Hội sở Chi nhánh Vĩnh Phúc II                                          | 2                 |          |          |          | 1                  |                                            | Phòng số 204, Tầng 02, Chi nhánh Vĩnh Phúc II, số 88A Trần Hưng Đạo, Phường Trưng Trắc, TP Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc           | 02113869226                               |
|    | <b>Tổng</b>                     |                                                                        | <b>2</b>          | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>1</b>           | <b>3</b>                                   |                                                                                                                               |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Hà Nam II</b>      |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                               |                                           |
| 1  | Chi nhánh Hà Nam II             | Hội sở Chi nhánh Hà Nam II                                             | 1                 |          |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Tầng 3, Agribank Chi nhánh Hà Nam II; Đường Lê Chân,                                                          | 02263885807                               |
| 2  | Chi nhánh Hà Nam II             | Chi nhánh huyện Thanh Liêm Hà Nam II                                   | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                               |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I                | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                                               | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|---------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                 |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                                                 |                                           |
| 3  | Chi nhánh Hà Nam II             | Chi nhánh huyện Bình Lục Hà Nam II                                     | 1                 |          |          |          |                    |                                            | phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.                                                                                            | 02263663637                               |
| 4  | Chi nhánh Hà Nam II             | Chi nhánh Đồng Văn Hà Nam II                                           | 1                 | 1        |          |          | 1                  |                                            |                                                                                                                                                 |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                     |                                                                        | <b>4</b>          | <b>2</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>1</b>           | <b>7</b>                                   |                                                                                                                                                 |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Nam Định</b>  |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                 |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Nam Định         | Chi nhánh Cồn Nam Định                                                 | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            | Phòng 505, tầng 5, Agribank Chi nhánh tỉnh Nam Định, Trụ sở số 315 Trần Hưng Đạo, TP Nam Định, tỉnh Nam Định                                    | 02283846876                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Nam Định         | Chi nhánh huyện Nam Trực Nam Định                                      | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                 |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Nam Định         | Chi nhánh huyện Trực Ninh Nam Định                                     | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                 |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                     |                                                                        | <b>3</b>          | <b>1</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>4</b>                                   |                                                                                                                                                 |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Bắc Nam Định</b>   |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                 |                                           |
| 1  | Chi nhánh Bắc Nam Định          | Chi nhánh Thành Nam Bắc Nam Định                                       |                   | 1        |          |          |                    |                                            | Phòng số 405, tầng 4, Agribank Chi nhánh Bắc Nam Định, Lô N5 Đường Phạm Ngũ Lão, TP Nam Định, Tỉnh Nam Định                                     | 02283670941                               |
| 2  | Chi nhánh Bắc Nam Định          | Chi nhánh huyện Mỹ Lộc Bắc Nam Định                                    |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                 |                                           |
| 3  | Chi nhánh Bắc Nam Định          | Chi nhánh Nam Ý Yên Bắc Nam Định                                       | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                 |                                           |
| 4  | Chi nhánh Bắc Nam Định          | Chi nhánh huyện Ý Yên Bắc Nam Định                                     | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                 |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                     |                                                                        | <b>2</b>          | <b>2</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>4</b>                                   |                                                                                                                                                 |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Ninh Bình</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                 |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Ninh Bình        | Chi nhánh huyện Nho Quan Ninh Bình                                     | 1                 |          |          |          |                    |                                            | Phòng 301, tầng 3, Trụ sở Agribank Chi nhánh tỉnh Ninh Bình, số 754, Đường Trần Hưng Đạo, phường Tân Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình | 02293887001                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Ninh Bình        | Chi nhánh huyện Gia Viễn Ninh Bình                                     | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                 |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Ninh Bình        | Chi nhánh Khu vực Gián Khẩu Ninh Bình                                  |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                 |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                     |                                                                        | <b>2</b>          | <b>1</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>3</b>                                   |                                                                                                                                                 |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I                | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                                               | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|---------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                 |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                                                 |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Nam Ninh Bình</b>  |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                 |                                           |
| 1  | Chi nhánh Nam Ninh Bình         | Chi nhánh huyện Kim Sơn Nam Ninh Bình                                  | 2                 |          |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, tầng 2, Agribank Chi nhánh Nam Ninh Bình, số 268 phố 1, đường Vân Giang, phường Vân Giang, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. | 02293874792                               |
| 2  | Chi nhánh Nam Ninh Bình         | Chi nhánh khu vực Bình Minh Nam Ninh Bình                              | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                 |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                     |                                                                        | <b>3</b>          | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>3</b>                                   |                                                                                                                                                 |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Thái Bình</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                 |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Thái Bình        | Chi nhánh huyện Kiến Xương Thái Bình                                   | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            | Tầng 3, số 150, Agribank Chi nhánh tỉnh Thái Bình, đường Lê Lợi, Phường Đề Thám, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình                                   | 02273833086                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Thái Bình        | Chi nhánh huyện Tiền Hải Thái Bình                                     | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                 |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Thái Bình        | Chi nhánh thành phố Thái Bình                                          | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                 |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                     |                                                                        | <b>3</b>          | <b>3</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>6</b>                                   |                                                                                                                                                 |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Bắc Thái Bình</b>  |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                 |                                           |
| 1  | Chi nhánh Bắc Thái Bình         | Chi nhánh huyện Đông Hưng Bắc Thái Bình                                | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            | Hội trường tầng 4, Agribank Chi nhánh Bắc Thái Bình, số 297, đường Trần Hưng Đạo, Phường Đề Thám, thành phố Thái Bình                           | 02273838605                               |
| 2  | Chi nhánh Bắc Thái Bình         | Chi nhánh huyện Quỳnh Phụ Bắc Thái Bình                                | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                 |                                           |
| 3  | Chi nhánh Bắc Thái Bình         | Chi nhánh huyện Hưng Hà Bắc Thái Bình                                  | 1                 |          |          | 1        |                    |                                            |                                                                                                                                                 |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                     |                                                                        | <b>3</b>          | <b>2</b> | <b>0</b> | <b>1</b> | <b>0</b>           | <b>6</b>                                   |                                                                                                                                                 |                                           |
|    | <b>K05-Khu vực Khu 4 cũ</b>     |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                 |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Thanh Hóa</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                 |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I               | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                                 | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Thanh Hóa       | Chi nhánh huyện Bá Thước Thanh Hóa                                     | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            | Phòng số 601, tầng 6, Agribank Chi nhánh tỉnh Thanh Hóa, số nhà 12 Phan Chu Chinh, Phường Điện Biên, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa | 0983620108                                |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Thanh Hóa       | Chi nhánh huyện Cẩm Thủy Thanh Hóa                                     | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Thanh Hóa       | Chi nhánh huyện Ngọc Lặc Thanh Hóa                                     | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Thanh Hóa       | Chi nhánh huyện Thọ Xuân Thanh Hóa                                     | 2                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Thanh Hóa       | Chi nhánh huyện Thiệu Hóa Thanh Hóa                                    | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                    |                                                                        | <b>6</b>          | <b>5</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>11</b>                                  |                                                                                                                                   |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Nam Thanh Hóa</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
| 1  | Chi nhánh Nam Thanh Hóa        | Hội sở Chi nhánh Nam Thanh Hóa                                         | 1                 |          |          |          |                    |                                            | Phòng họp tầng 2 nhà A, Agribank Chi nhánh Nam Thanh Hóa, Số 56 Phố 2, Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa      | 0918762323                                |
| 2  | Chi nhánh Nam Thanh Hóa        | Chi nhánh huyện Thường Xuân Nam Thanh Hóa                              | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
| 3  | Chi nhánh Nam Thanh Hóa        | Chi nhánh huyện Như Xuân Nam Thanh Hóa                                 | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
| 4  | Chi nhánh Nam Thanh Hóa        | Chi nhánh huyện Nông Cống Nam Thanh Hóa                                |                   | 2        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                    |                                                                        | <b>3</b>          | <b>2</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>5</b>                                   |                                                                                                                                   |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Bắc Thanh Hóa</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
| 1  | Chi nhánh Bắc Thanh Hóa        | Hội sở Chi nhánh Bắc Thanh Hóa                                         | 2                 |          |          |          |                    |                                            | Phòng số 302, tầng 3, Agribank Chi nhánh Bắc Thanh Hóa, số 39, đường Hồ Xuân Hương, phường Trường Sơn, TP Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa | 0912652345                                |
| 2  | Chi nhánh Bắc Thanh Hóa        | Chi nhánh huyện Nga Sơn Thanh Hóa                                      | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
| 3  | Chi nhánh Bắc Thanh Hóa        | Chi nhánh huyện Thạch Thành Thanh Hóa                                  |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                    |                                                                        | <b>3</b>          | <b>2</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>5</b>                                   |                                                                                                                                   |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Nam Nghệ An</b>   |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                   |                                           |
| 1  | Chi nhánh Nam Nghệ An          | Chi nhánh huyện Đô Lương Nam Nghệ An                                   | 1                 | 2        |          |          |                    |                                            | Phòng số 303, tầng 3, Agribank Chi nhánh Nam                                                                                      |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I              | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                                      | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|-------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                               |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                                        |                                           |
| 2  | Chi nhánh Nam Nghệ An         | Chi nhánh huyện Hưng Nguyên Nam Nghệ An                                |                   | 1        |          |          |                    |                                            | Nghệ An, số 02 đường Dương Văn Nga, phường Hưng Phúc, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.                                                    | 02383526678                               |
| 3  | Chi nhánh Nam Nghệ An         | Chi nhánh huyện Thanh Chương Nam Nghệ An                               | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                        |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                   |                                                                        | <b>2</b>          | <b>4</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>6</b>                                   |                                                                                                                                        |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Nghệ An</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                        |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Nghệ An        | Chi nhánh thị xã Cửa Lò Nghệ An                                        | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            | Phòng 307, tầng 3, Agribank Chi nhánh tỉnh Nghệ An, số 364, Nguyễn Văn Cừ, Phường Hưng Phúc, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An              | 02383563037                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Nghệ An        | Chi nhánh huyện Quỳnh Lưu Nghệ An                                      | 2                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                        |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Nghệ An        | Chi nhánh huyện Diễn Châu Nghệ An                                      | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                        |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Nghệ An        | Chi nhánh huyện Yên Thành Nghệ An                                      |                   | 2        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                        |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                   |                                                                        | <b>4</b>          | <b>5</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>9</b>                                   |                                                                                                                                        |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Tây Nghệ An</b>  |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                        |                                           |
| 1  | Chi nhánh Tây Nghệ An         | Hội sở Chi nhánh Tây Nghệ An                                           | 1                 |          |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng Hợp, Agribank Chi nhánh Tây Nghệ An, số 42, đường Chu Huy Mân, khối Kim Tân, phường Hòa Hiếu, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An | 02383813388                               |
| 2  | Chi nhánh Tây Nghệ An         | Chi nhánh huyện Quỳnh Hợp Tây Nghệ An                                  |                   |          |          |          | 1                  |                                            |                                                                                                                                        |                                           |
| 3  | Chi nhánh Tây Nghệ An         | Chi nhánh huyện Quỳnh Châu Tây Nghệ An                                 | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                        |                                           |
| 4  | Chi nhánh Tây Nghệ An         | Chi nhánh huyện Tương Dương Tây Nghệ An                                |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                        |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                   |                                                                        | <b>2</b>          | <b>1</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>1</b>           | <b>4</b>                                   |                                                                                                                                        |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Hà Tĩnh</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                        |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Hà Tĩnh        | Chi nhánh huyện Can Lộc Hà Tĩnh                                        | 1                 |          |          |          |                    |                                            | Hội trường tầng 4, Trụ sở Agribank Chi nhánh tỉnh Hà Tĩnh, số 01, đường Phan Đình Phùng, TP Hà Tĩnh                                    | 02393851031                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Hà Tĩnh        | Chi nhánh huyện Lộc Hà Hà Tĩnh                                         |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                        |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Hà Tĩnh        | Chi nhánh huyện Vũ Quang Hà Tĩnh                                       | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                        |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                   |                                                                        | <b>2</b>          | <b>1</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>3</b>                                   |                                                                                                                                        |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Hà Tĩnh II</b>   |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                        |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I                 | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                                                      | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|----------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                  |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                                                        |                                           |
| 1  | Chi nhánh Hà Tĩnh II             | Hội sở Chi nhánh Hà Tĩnh II                                            |                   |          |          |          | 1                  |                                            | Phòng số 304, tầng 03, Agribank Chi nhánh Hà Tĩnh II, số 05, Đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh                                         | 02393685969                               |
| 2  | Chi nhánh Hà Tĩnh II             | Chi nhánh huyện Cẩm Xuyên Hà Tĩnh II                                   | 1                 |          |          |          | 1                  |                                            |                                                                                                                                                        |                                           |
| 3  | Chi nhánh Hà Tĩnh II             | Chi nhánh thị xã Kỳ Anh Hà Tĩnh II                                     | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                        |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                      |                                                                        | <b>2</b>          | <b>1</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>2</b>           | <b>5</b>                                   |                                                                                                                                                        |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Quảng Bình</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                        |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Quảng Bình        | Chi nhánh huyện Lệ Thủy Quảng Bình                                     | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, tầng 02 - Trụ sở Agribank Chi nhánh tỉnh Quảng Bình; địa chỉ: Số 2 Đường Mẹ Suốt, Phường Đồng Hải, Thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình | 0914225666                                |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Quảng Bình        | Chi nhánh huyện Quảng Ninh Quảng Bình                                  | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                        |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                      |                                                                        | <b>2</b>          | <b>2</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>4</b>                                   |                                                                                                                                                        |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Bắc Quảng Bình</b>  |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                        |                                           |
| 1  | Chi nhánh Bắc Quảng Bình         | Hội sở Chi nhánh Bắc Quảng Bình                                        | 2                 | 2        |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Agribank Chi nhánh Bắc Quảng Bình, tầng 1, Số 37 - Hùng Vương, thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình                      | 02323611979                               |
| 2  | Chi nhánh Bắc Quảng Bình         | Chi nhánh huyện Quảng Trạch Bắc Quảng Bình                             | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                        |                                           |
| 3  | Chi nhánh Bắc Quảng Bình         | Chi nhánh huyện Tuyên Hóa Bắc Quảng Bình                               | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                        |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                      |                                                                        | <b>4</b>          | <b>4</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>8</b>                                   |                                                                                                                                                        |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Quảng Trị</b>  |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                        |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Quảng Trị         | Chi nhánh Lao Bảo Quảng Trị                                            | 1                 |          |          |          |                    |                                            | Phòng số 603, tầng 6, Trụ sở Agribank Chi nhánh tỉnh Quảng Trị, thị trấn Lao Bảo, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị                                       | 02323611979                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Quảng Trị         | Chi nhánh huyện Hải Lăng Quảng Trị                                     |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                        |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I                        | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                                      | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|-----------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                         |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                                        |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Quảng Trị                | Chi nhánh huyện Gio Linh Quảng Trị                                     | 1                 |          |          |          |                    |                                            | sở Agribank Chi nhánh tỉnh Quảng Trị, số 01 Lê Quý Đôn, Thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị                                              | 02333854082 - 0905593666 - 0917910777     |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Quảng Trị                | Chi nhánh huyện Hướng Hoá Quảng Trị                                    | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                        |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Quảng Trị                | Chi nhánh huyện Đakrông Quảng Trị                                      | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                        |                                           |
| 6  | Chi nhánh tỉnh Quảng Trị                | Chi nhánh thị xã Quảng Trị Quảng Trị                                   | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                        |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                             |                                                                        | <b>5</b>          | <b>2</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>7</b>                                   |                                                                                                                                        |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Thừa Thiên Huế</b>    |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                        |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Thừa Thiên Huế           | Chi nhánh Thị xã Hương Trà Thừa Thiên Huế                              | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            | Phòng số 303, tầng 3, Chi nhánh tỉnh Thừa Thiên Huế, số 10 Hoàng Hoa Thám, Phường Vĩnh Ninh, TP Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế               | 02343823465 0914426091                    |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Thừa Thiên Huế           | Chi nhánh huyện Quảng Điền Thừa Thiên Huế                              | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                        |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Thừa Thiên Huế           | Chi nhánh huyện Phú Lộc Thừa Thiên Huế                                 | 2                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                        |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Thừa Thiên Huế           | Chi nhánh huyện Phú Vang Thừa Thiên Huế                                | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                        |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Thừa Thiên Huế           | Chi nhánh huyện Nam Đông Thừa Thiên Huế                                | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                        |                                           |
| 6  | Chi nhánh tỉnh Thừa Thiên Huế           | Chi nhánh huyện A Lưới Thừa Thiên Huế                                  | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                        |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                             |                                                                        | <b>7</b>          | <b>3</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>10</b>                                  |                                                                                                                                        |                                           |
|    | <b>K06-Khu vực Duyên hải miền trung</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                        |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Nam Đà Nẵng</b>            |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                        |                                           |
| 1  | Chi nhánh Nam Đà Nẵng                   | Chi nhánh huyện Hòa Vang Nam Đà Nẵng                                   |                   | 1        |          |          |                    |                                            | Phòng số 502, tầng 5, Agribank Chi nhánh Nam Đà Nẵng, số 228 Đường 2 Tháng 9, phường Hòa Cường Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng | 02363822624                               |
| 2  | Chi nhánh Nam Đà Nẵng                   | Chi nhánh Chợ Cồn Nam Đà Nẵng                                          |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                        |                                           |
| 3  | Chi nhánh Nam Đà Nẵng                   | Chi nhánh Khu công nghiệp Hòa Khánh Nam Đà Nẵng                        |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                        |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I                 | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                                | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|----------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                  |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 4  | Chi nhánh Nam Đà Nẵng            | Chi nhánh Tân Chính Nam Đà Nẵng                                        |                   | 1        |          |          |                    |                                            | phố Đà Nẵng                                                                                                                      |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                      |                                                                        | <b>0</b>          | <b>4</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>4</b>                                   |                                                                                                                                  |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Quảng Nam</b>  |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Quảng Nam         | Hội sở Chi nhánh tỉnh Quảng Nam                                        | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            | Phòng 202, Agribank Chi nhánh tỉnh Quảng Nam, Tòa nhà số 06 Phan Bội Châu, Phường Tân Thạnh, Thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam    | 02353810248                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Quảng Nam         | Chi nhánh huyện Đại Lộc Quảng Nam                                      | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Quảng Nam         | Chi nhánh huyện Quế Sơn Quảng Nam                                      | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Quảng Nam         | Chi nhánh Bắc Trà My Quảng Nam                                         | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Quảng Nam         | Chi nhánh huyện Tiên Phước Quảng Nam                                   |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 6  | Chi nhánh tỉnh Quảng Nam         | Chi nhánh huyện Tây Giang Quảng Nam                                    | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 7  | Chi nhánh tỉnh Quảng Nam         | Chi nhánh Khu Kinh tế Mỏ Chu Lai Quảng Nam                             |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 8  | Chi nhánh tỉnh Quảng Nam         | Chi nhánh huyện Nông Sơn Quảng Nam                                     |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                      |                                                                        | <b>5</b>          | <b>4</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>9</b>                                   |                                                                                                                                  |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Bình Định</b>  |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Bình Định         | Hội sở Chi nhánh tỉnh Bình Định                                        | 1                 |          |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Tầng 2, Agribank Chi nhánh tỉnh Bình Định, số nhà 64 Lê Duẩn, Phường Lý Thường Kiệt, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | 0903523859                                |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Bình Định         | Chi nhánh thị xã An Nhơn Bình Định                                     | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Bình Định         | Chi nhánh huyện Phù Mỹ Bình Định                                       | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Bình Định         | Chi nhánh thị xã Hoài Nhơn Bình Định                                   |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Bình Định         | Chi nhánh huyện Hoài Ân Bình Định                                      | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                      |                                                                        | <b>4</b>          | <b>1</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>5</b>                                   |                                                                                                                                  |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I                 | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                         | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|----------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                  |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                           |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi        | Chi nhánh huyện Trà Bồng Quảng Ngãi                                    | 2                 |          |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Agribank Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi, 194 Trần Hưng Đạo, P. Nghĩa Lộ, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.       | 02552210946                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi        | Chi nhánh huyện Sơn Hà Quảng Ngãi                                      | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                           |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi        | Chi nhánh huyện Ba Tơ Quảng Ngãi                                       | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                           |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi        | Chi nhánh Sa Huỳnh Quảng Ngãi                                          | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                           |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                      |                                                                        | <b>5</b>          | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>5</b>                                   |                                                                                                                           |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Phú Yên</b>    |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                           |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Phú Yên           | Hội sở Chi nhánh tỉnh Phú Yên                                          | 1                 |          |          | 1        |                    |                                            | Phòng 305, Tầng 3, Agribank Chi nhánh tỉnh Phú Yên, số nhà 321 Trần Hưng Đạo, TP. Tuy Hoà, Phú Yên                        | 02573826126                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Phú Yên           | Chi nhánh Huyện Tuy An Phú Yên                                         |                   | 2        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                           |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Phú Yên           | Chi nhánh Huyện Đồng Xuân Phú Yên                                      | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                           |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Phú Yên           | Chi nhánh Huyện Sông Hinh Phú Yên                                      |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                           |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                      |                                                                        | <b>2</b>          | <b>3</b> | <b>0</b> | <b>1</b> | <b>0</b>           | <b>6</b>                                   |                                                                                                                           |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Khánh Hòa</b>  |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                           |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Khánh Hòa         | Hội sở Chi nhánh tỉnh Khánh Hòa                                        | 2                 | 1        |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Agribank Chi nhánh tỉnh Khánh Hòa, tầng 2, số 12 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | 02583258152                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Khánh Hòa         | Chi nhánh Thành phố Nha Trang Khánh Hòa                                | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                           |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Khánh Hòa         | Chi nhánh Thành phố Cam Ranh Khánh Hòa                                 | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                           |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Khánh Hòa         | Chi nhánh huyện Vạn Ninh Khánh Hòa                                     | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                           |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Khánh Hòa         | Chi nhánh Vĩnh Thọ Khánh Hòa                                           |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                           |                                           |
| 6  | Chi nhánh tỉnh Khánh Hòa         | Chi nhánh huyện Khánh Sơn Khánh Hòa                                    |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                           |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                      |                                                                        | <b>5</b>          | <b>4</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>9</b>                                   |                                                                                                                           |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Bình Thuận</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                           |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Bình Thuận        | Chi nhánh Nam Phan Thiết Bình Thuận                                    | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                           |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I                 | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                  | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|----------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                  |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                    |                                           |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Bình Thuận        | Chi nhánh Phan Rí Cửa Bình Thuận                                       |                   | 1        |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Agribank chi nhánh tỉnh Bình Thuận, số 02 - 04 Trung Trắc, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận         | 02523818798                               |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Bình Thuận        | Chi nhánh TX.Lagi Bình Thuận                                           | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                    |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Bình Thuận        | Chi nhánh huyện Bắc Bình Bình Thuận                                    | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                    |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Bình Thuận        | Chi nhánh huyện Tánh Linh Bình Thuận                                   |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                    |                                           |
| 6  | Chi nhánh tỉnh Bình Thuận        | Chi nhánh huyện Phú Quý Bình Thuận                                     | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                    |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                      |                                                                        | <b>4</b>          | <b>2</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>6</b>                                   |                                                                                                                    |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Ninh Thuận</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                    |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Ninh Thuận        | Chi nhánh Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm Ninh Thuận                   | 1                 |          |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Agribank Chi nhánh tỉnh Ninh Thuận, số 540-544 Thống Nhất TP Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. | 02593822007                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Ninh Thuận        | Chi nhánh huyện Ninh Sơn Ninh Thuận                                    | 2                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                    |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Ninh Thuận        | Chi nhánh huyện Ninh Hải Ninh Thuận                                    | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                    |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Ninh Thuận        | Chi nhánh huyện Ninh Phước Ninh Thuận                                  |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                    |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Ninh Thuận        | Chi nhánh Tháp Chàm Ninh Thuận                                         |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                    |                                           |
| 6  | Chi nhánh tỉnh Ninh Thuận        | Chi nhánh huyện Bác Ái Ninh Thuận                                      |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                    |                                           |
| 7  | Chi nhánh tỉnh Ninh Thuận        | Chi nhánh Đông Mỹ Hải Ninh Thuận                                       |                   | 2        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                    |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                      |                                                                        | <b>4</b>          | <b>5</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>9</b>                                   |                                                                                                                    |                                           |
|    | <b>K07-Khu vực Tây Nguyên</b>    |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                    |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Gia Lai</b>    |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                    |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Gia Lai           | Chi nhánh huyện Chư Prông Gia Lai                                      | 1                 |          |          |          |                    |                                            | Phòng số 302, tầng 03, Agribank Chi nhánh tỉnh                                                                     |                                           |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Gia Lai           | Chi nhánh thị xã Ayunpa Gia Lai                                        |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                    |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I              | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                   | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|-------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                               |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                     |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Gia Lai        | Chi nhánh huyện KrôngPa Gia Lai                                        | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            | Gia Lai, số nhà 25 đường Tăng Bạt Hổ, phường Yên Đỗ, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai                                 | 02693821064                               |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Gia Lai        | Chi nhánh huyện Phú Thiện Gia Lai                                      | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                     |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Gia Lai        | Chi nhánh huyện Chư Pưh Gia Lai                                        | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                     |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                   |                                                                        | <b>4</b>          | <b>3</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>7</b>                                   |                                                                                                                     |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Đông Gia Lai</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                     |                                           |
| 1  | Chi nhánh Đông Gia Lai        | Chi nhánh thị xã An Khê Đông Gia Lai                                   | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            | Phòng số 308, Khu B, Agribank Chi nhánh Đông Gia Lai, số nhà 102 Lê Duẩn, Phường Phù Đồng, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai | 02693830507                               |
| 2  | Chi nhánh Đông Gia Lai        | Chi nhánh huyện Kbang Đông Gia Lai                                     | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                     |                                           |
| 3  | Chi nhánh Đông Gia Lai        | Chi nhánh huyện Mang Yang Đông Gia Lai                                 | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                     |                                           |
| 4  | Chi nhánh Đông Gia Lai        | Chi nhánh huyện Đăk Đoa Đông Gia Lai                                   | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                     |                                           |
| 5  | Chi nhánh Đông Gia Lai        | Chi nhánh huyện Kông Chro Đông Gia Lai                                 |                   |          |          |          | 1                  |                                            |                                                                                                                     |                                           |
| 6  | Chi nhánh Đông Gia Lai        | Chi nhánh huyện Đak Pơ Đông Gia Lai                                    | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                     |                                           |
| 7  | Chi nhánh Đông Gia Lai        | Chi nhánh Biển Hồ Đông Gia Lai                                         |                   |          |          |          | 1                  |                                            |                                                                                                                     |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                   |                                                                        | <b>5</b>          | <b>2</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>2</b>           | <b>9</b>                                   |                                                                                                                     |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Kon Tum</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                     |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Kon Tum        | Hội sở Chi nhánh tỉnh Kon Tum                                          | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp (Tầng 3), Agribank Chi nhánh tỉnh Kon Tum, số 88 Trần Phú, TP Kon Tum, tỉnh Kon Tum.                 | 02603862236                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Kon Tum        | Chi nhánh huyện Đăk Tô Kon Tum                                         | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                     |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Kon Tum        | Chi nhánh huyện Đăk Hà Kon Tum                                         | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                     |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Kon Tum        | Chi nhánh huyện Kon Rẫy Kon Tum                                        |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                     |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Kon Tum        | Chi nhánh huyện ĐăkGlei Kon Tum                                        | 2                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                     |                                           |
| 6  | Chi nhánh tỉnh Kon Tum        | Chi nhánh Quyết Thắng Kon Tum                                          | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                     |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I              | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                                | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|-------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                               |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                   |                                                                        | <b>6</b>          | <b>2</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>8</b>                                   |                                                                                                                                  |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk        | Chi nhánh huyện Ea Kar Đắk Lắk                                         | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            | Phòng số 502, Tầng 5, Agribank Chi nhánh Tỉnh Đắk Lắk, số nhà 51 Nguyễn Tất Thành, Phường Tân An, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk | 02623853688                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk        | Chi nhánh huyện Krông Pắc Đắk Lắk                                      | 2                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk        | Chi nhánh huyện Krông Ana Đắk Lắk                                      | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk        | Chi nhánh huyện Krông Bông Đắk Lắk                                     | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk        | Chi nhánh huyện M'Đrăk Đắk Lắk                                         | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 6  | Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk        | Chi nhánh huyện Lắk Đắk Lắk                                            |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 7  | Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk        | Chi nhánh huyện Buôn Đôn Đắk Lắk                                       | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 8  | Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk        | Chi nhánh Ea Knốp Đắk Lắk                                              | 2                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 9  | Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk        | Chi nhánh Ea Phê Đắk Lắk                                               |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 10 | Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk        | Chi nhánh huyện Cư Kuin Đắk Lắk                                        | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                   |                                                                        | <b>10</b>         | <b>5</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>15</b>                                  |                                                                                                                                  |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Bắc Đắk Lắk</b>  |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 1  | Chi nhánh Bắc Đắk Lắk         | Hội sở Chi nhánh Bắc Đắk Lắk                                           | 1                 |          |          |          |                    |                                            | Tầng 3, Agribank Chi nhánh Bắc Đắk Lắk, số nhà 37 Phan Bội Châu, Phường Thắng Lợi, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk                | 02623953678                               |
| 2  | Chi nhánh Bắc Đắk Lắk         | Chi nhánh Buôn Ma Thuột Bắc Đắk Lắk                                    | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 3  | Chi nhánh Bắc Đắk Lắk         | Chi nhánh huyện Cư Mgar Bắc Đắk Lắk                                    | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 4  | Chi nhánh Bắc Đắk Lắk         | Chi nhánh huyện Ea Hlêo Bắc Đắk Lắk                                    | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 5  | Chi nhánh Bắc Đắk Lắk         | Chi nhánh huyện Krông Năng Bắc Đắk Lắk                                 |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |
| 6  | Chi nhánh Bắc Đắk Lắk         | Chi nhánh Hòa Thuận Bắc Đắk Lắk                                        |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                  |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I               | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                              | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                                |                                           |
| 7  | Chi nhánh Bắc Đăk Lăk          | Chi nhánh Nơ Trang Long Bắc Đăk Lăk                                    | 1                 |          |          |          |                    |                                            | Bắc Đăk Lăk                                                                                                                    |                                           |
| 8  | Chi nhánh Bắc Đăk Lăk          | Chi nhánh Ea Ral Bắc Đăk Lăk                                           |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                |                                           |
| 9  | Chi nhánh Bắc Đăk Lăk          | Chi nhánh huyện Krông Buk Bắc Đăk Lăk                                  | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                |                                           |
| 10 | Chi nhánh Bắc Đăk Lăk          | Chi nhánh Ea Toh Bắc Đăk Lăk                                           |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                    |                                                                        | <b>6</b>          | <b>4</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>10</b>                                  |                                                                                                                                |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Đắk Nông</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Đắk Nông        | Hội sở Chi nhánh tỉnh Đắk Nông                                         | 1                 |          |          | 1        |                    |                                            | Phòng số 206, Tầng 2, Agribank Chi nhánh tỉnh Đắk Nông, số nhà 35, Đường 23/3, Phường Nghĩa Trung, TP Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông | 02613543912                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Đắk Nông        | Chi nhánh Huyện Đắk Song Đắk Nông                                      |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                    |                                                                        | <b>1</b>          | <b>1</b> | <b>0</b> | <b>1</b> | <b>0</b>           | <b>3</b>                                   |                                                                                                                                |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng        | Chi nhánh huyện Lâm Hà Lâm Đồng                                        | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Agribank Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng, số 23 Trần Phú, Phường 3, Đà Lạt, Lâm Đồng                                   | 02633825544                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng        | Chi nhánh huyện Đơn Dương Lâm Đồng                                     | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng        | Chi nhánh thành phố Đà Lạt Lâm Đồng                                    | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                    |                                                                        | <b>3</b>          | <b>2</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>5</b>                                   |                                                                                                                                |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Lâm Đồng II</b>   |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                |                                           |
| 1  | Chi nhánh Lâm Đồng II          | Hội sở Chi nhánh Lâm Đồng II                                           | 1                 |          |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp,                                                                                                                |                                           |
| 2  | Chi nhánh Lâm Đồng II          | Chi nhánh huyện Di Linh Lâm Đồng II                                    | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I                 | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                                        | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|----------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                  |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                                          |                                           |
| 3  | Chi nhánh Lâm Đồng II            | Chi nhánh Bảo Lâm Lâm Đồng II                                          |                   | 1        |          |          |                    |                                            | Agribank Chi nhánh Lâm Đồng II, số 693 quốc lộ 20, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng                                   | 02633620888                               |
| 4  | Chi nhánh Lâm Đồng II            | Chi nhánh Thành phố Bảo Lộc Lâm Đồng II                                | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                          |                                           |
| 5  | Chi nhánh Lâm Đồng II            | Chi nhánh huyện Đạ Huoai Lâm Đồng II                                   |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                          |                                           |
| 6  | Chi nhánh Lâm Đồng II            | Chi nhánh huyện Đạ Tẻh Lâm Đồng II                                     |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                          |                                           |
| 7  | Chi nhánh Lâm Đồng II            | Chi nhánh huyện Cát Tiên Lâm Đồng II                                   |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                          |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                      |                                                                        | <b>3</b>          | <b>4</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>7</b>                                   |                                                                                                                                          |                                           |
|    | <b>K09-Khu vực Đông Nam Bộ</b>   |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                          |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Bình Dương</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                          |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Bình Dương        | Hội sở Chi nhánh tỉnh Bình Dương                                       | 2                 | 1        | 1        |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Tầng 4, Agribank Chi nhánh tỉnh Bình Dương, số 45 Đại Lộ Bình Dương, phường Chánh Nghĩa, TP Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương | 02743822283 - 0972327332 (Ms Trúc)        |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Bình Dương        | Chi nhánh thành phố Thủ Dầu Một Bình Dương                             |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                          |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Bình Dương        | Chi nhánh thị xã Bến Cát Bình Dương                                    |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                          |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Bình Dương        | Chi nhánh huyện Dầu Tiếng Bình Dương                                   |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                          |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Bình Dương        | Chi nhánh huyện Phú Giáo Bình Dương                                    | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                          |                                           |
| 6  | Chi nhánh tỉnh Bình Dương        | Chi nhánh Sở Sao Bình Dương                                            | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                          |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                      |                                                                        | <b>4</b>          | <b>4</b> | <b>1</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>9</b>                                   |                                                                                                                                          |                                           |
|    | <b>Chi nhánh KCN Sóng Thần</b>   |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                          |                                           |
| 1  | Chi nhánh KCN Sóng Thần          | Hội sở Chi nhánh KCN Sóng Thần                                         | 4                 | 1        |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Tầng 02, Số 27 Đại lộ Thống Nhất, KCN Sóng Thần 2, Phường Dĩ An, TP Dĩ An, tỉnh Bình Dương                               | 02743794686                               |
| 2  | Chi nhánh KCN Sóng Thần          | Chi nhánh thành phố Dĩ An Sóng Thần                                    |                   |          | 1        |          |                    |                                            |                                                                                                                                          |                                           |
| 3  | Chi nhánh KCN Sóng Thần          | Chi nhánh thành phố Thuận An Sóng Thần                                 | 2                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                          |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                      |                                                                        | <b>6</b>          | <b>2</b> | <b>1</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>9</b>                                   |                                                                                                                                          |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Bình Phước</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                          |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Bình Phước        | Chi nhánh huyện Đồng Phú Bình Phước                                    | 1                 |          |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Tầng 04, Agribank Chi nhánh tỉnh Bình Phước                                                                              |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I                | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                             | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|---------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                 |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                               |                                           |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Bình Phước       | Chi nhánh huyện Bù Đăng Bình Phước                                     |                   | 1        |          |          |                    |                                            | Agribank Chi nhánh tỉnh Bình Phước, số nhà 711, Quốc lộ 14, phường Tân Bình, TP Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước                    | 02713870612                               |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Bình Phước       | Chi nhánh Đa Kia Bình Phước                                            |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                               |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Bình Phước       | Chi nhánh thị xã Phước Long Bình Phước                                 |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                               |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                     |                                                                        | <b>1</b>          | <b>3</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>4</b>                                   |                                                                                                                               |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Tây Bình Phước</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                               |                                           |
| 1  | Chi nhánh Tây Bình Phước        | Hội sở Chi nhánh Tây Bình Phước                                        |                   | 2        |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Agribank Chi nhánh Tây Bình Phước, số 1037 đường Phú Riềng Đỏ, Phường Tân Bình, Tp Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước | 02713899333                               |
| 2  | Chi nhánh Tây Bình Phước        | Chi nhánh huyện Lộc Ninh Tây Bình Phước                                |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                               |                                           |
| 3  | Chi nhánh Tây Bình Phước        | Chi nhánh huyện Bù Đốp Tây Bình Phước                                  | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                               |                                           |
| 4  | Chi nhánh Tây Bình Phước        | Chi nhánh Lộc Hiệp Tây Bình Phước                                      |                   |          |          |          | 1                  |                                            |                                                                                                                               |                                           |
| 5  | Chi nhánh Tây Bình Phước        | Chi nhánh huyện Hớn Quản Tây Bình Phước                                |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                               |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                     |                                                                        | <b>1</b>          | <b>4</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>1</b>           | <b>6</b>                                   |                                                                                                                               |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Tây Ninh</b>  |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                               |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Tây Ninh         | Hội sở Chi nhánh tỉnh Tây Ninh                                         |                   | 1        |          |          | 1                  |                                            | Phòng Tổng hợp, Agribank Chi nhánh tỉnh Tây Ninh, Lầu 2, số 468, CMT8, phường 3, TP Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh                   | 02763822830<br>02763827544                |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Tây Ninh         | Chi nhánh huyện Dương Minh Châu Tây Ninh                               | 2                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                               |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Tây Ninh         | Chi nhánh Thị xã Trảng Bàng Tây Ninh                                   | 1                 |          |          |          | 1                  |                                            |                                                                                                                               |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Tây Ninh         | Chi nhánh huyện Châu Thành Tây Ninh                                    | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                               |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Tây Ninh         | Chi nhánh huyện Tân Biên Tây Ninh                                      |                   |          |          |          | 1                  |                                            |                                                                                                                               |                                           |
| 6  | Chi nhánh tỉnh Tây Ninh         | Chi nhánh Thị xã Hòa Thành Tây Ninh                                    | 2                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                               |                                           |
| 7  | Chi nhánh tỉnh Tây Ninh         | Chi nhánh KVMD Tân Hưng Tây Ninh                                       | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                               |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                     |                                                                        | <b>7</b>          | <b>3</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>3</b>           | <b>13</b>                                  |                                                                                                                               |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I                      | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                                                    | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|---------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                       |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                                                      |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Đồng Nai</b>        |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                      |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Đồng Nai               | Chi nhánh huyện Xuân Lộc Đồng Nai                                      | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Agribank Chi nhánh tỉnh Đồng Nai, số 180, đường 30/4, P.Thanh Bình, Tp.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai                                       | 02513947690                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Đồng Nai               | Chi nhánh huyện Tân Phú Đồng Nai                                       | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                      |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Đồng Nai               | Chi nhánh huyện Thống Nhất Đồng Nai                                    |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                      |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                           |                                                                        | <b>2</b>          | <b>3</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>5</b>                                   |                                                                                                                                                      |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Bắc Đồng Nai</b>         |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                      |                                           |
| 1  | Chi nhánh Bắc Đồng Nai                | Hội sở Chi nhánh Bắc Đồng Nai                                          | 2                 |          |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, tầng 2, Agribank Chi nhánh Bắc Đồng Nai, số 1034, Xa lộ Hà Nội, KP2, P.Bình Đa, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai                           | 02513839668                               |
| 2  | Chi nhánh Bắc Đồng Nai                | Chi nhánh Huyện Trảng Bom Bắc Đồng Nai                                 |                   | 2        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                      |                                           |
| 3  | Chi nhánh Bắc Đồng Nai                | Chi nhánh Huyện Vĩnh Cửu Bắc Đồng Nai                                  |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                      |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                           |                                                                        | <b>2</b>          | <b>3</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>5</b>                                   |                                                                                                                                                      |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                      |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu        | Chi nhánh huyện Xuyên Mộc Bà Rịa-Vũng Tàu                              |                   | 2        |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, tầng 4, Agribank Chi nhánh tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, số 21 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Phước Trung, Thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. | 02543716393                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu        | Chi nhánh huyện Châu Đức Bà Rịa-Vũng Tàu                               |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                      |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu        | Chi nhánh Khu công nghiệp Tân Thành Bà Rịa-Vũng Tàu                    |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                      |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                           |                                                                        | <b>0</b>          | <b>4</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>4</b>                                   |                                                                                                                                                      |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Vũng Tàu</b>             |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                                      |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I                   | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                                         | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                    |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                                           |                                           |
| 1  | Chi nhánh Vũng Tàu                 | Hội sở Chi nhánh Vũng Tàu                                              | 4                 |          |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, tầng 2, Agribank chi nhánh Vũng Tàu, số 43A đường 30/4, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.             | 02543597006                               |
|    | <b>Tổng</b>                        |                                                                        | <b>4</b>          | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>4</b>                                   |                                                                                                                                           |                                           |
|    | <b>K10-Khu vực Tây nam bộ</b>      |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                           |                                           |
|    | <b>Chi nhánh thành phố Cần Thơ</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                           |                                           |
| 1  | Chi nhánh thành phố Cần Thơ        | Hội sở Chi nhánh thành phố Cần Thơ                                     |                   |          |          | 1        |                    |                                            | Phòng số 104, tầng trệt, Agribank Chi nhánh thành phố Cần Thơ, số nhà 03 Phan Đình Phùng, Phường Tân An, quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ       | 02923819101                               |
| 2  | Chi nhánh thành phố Cần Thơ        | Chi nhánh quận Thốt Nốt Cần Thơ                                        | 2                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                           |                                           |
| 3  | Chi nhánh thành phố Cần Thơ        | Chi nhánh quận Bình Thủy Cần Thơ                                       |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                           |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                        |                                                                        | <b>2</b>          | <b>2</b> | <b>0</b> | <b>1</b> | <b>0</b>           | <b>5</b>                                   |                                                                                                                                           |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Cần Thơ II</b>        |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                           |                                           |
| 1  | Chi nhánh Cần Thơ II               | Chi nhánh huyện Vĩnh Thạnh Cần Thơ II                                  |                   |          |          |          | 1                  |                                            | Phòng Tổng hợp, Tầng 4, Agribank Chi nhánh Cần Thơ II, số 08-10 đường Nam kỳ khởi nghĩa, phường Tân An, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ | 02923811229                               |
| 2  | Chi nhánh Cần Thơ II               | Chi nhánh huyện Thới Lai Cần Thơ II                                    |                   | 1        |          |          | 1                  |                                            |                                                                                                                                           |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                        |                                                                        | <b>0</b>          | <b>1</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>2</b>           | <b>3</b>                                   |                                                                                                                                           |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I                | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                    | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|---------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                 |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                      |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Đồng Tháp</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                      |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Đồng Tháp        | Chi nhánh huyện Châu Thành Đồng Tháp                                   | 1                 |          |          |          |                    |                                            | Phòng số 401, tầng 04, Agribank Chi nhánh tỉnh Đồng Tháp, số nhà 01 Nguyễn Du, Phường 2, TP Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp | 02773870815                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Đồng Tháp        | Chi nhánh huyện Cao Lãnh Đồng Tháp                                     | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                      |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Đồng Tháp        | Chi nhánh huyện Tam Nông                                               | 2                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                      |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Đồng Tháp        | Chi nhánh huyện Thanh Bình Đồng Tháp                                   | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                      |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Đồng Tháp        | Chi nhánh huyện Lai Vung Đồng Tháp                                     |                   | 2        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                      |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                     |                                                                        | <b>5</b>          | <b>3</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>8</b>                                   |                                                                                                                      |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Long An</b>   |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                      |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Long An          | Hội sở Chi nhánh tỉnh Long An                                          | 1                 | 2        |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Agribank Chi nhánh tỉnh Long An, số 01 Võ Văn Tần, Phường 2, TP Tân An, tỉnh Long An                 | 02723826558                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Long An          | Chi nhánh Thành phố Tân An Long An                                     | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                      |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Long An          | Chi nhánh thị xã Kiến Tường Long An                                    |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                      |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Long An          | Chi nhánh huyện Tân Thạnh Long An                                      | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                      |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Long An          | Chi nhánh huyện Đức Huệ Long An                                        | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                      |                                           |
| 6  | Chi nhánh tỉnh Long An          | Chi nhánh huyện Vĩnh Hưng Long An                                      | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                      |                                           |
| 7  | Chi nhánh tỉnh Long An          | Chi nhánh huyện Đức Hòa Long An                                        | 2                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                      |                                           |
| 8  | Chi nhánh tỉnh Long An          | Chi nhánh Đông Đức Hòa Long An                                         |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                      |                                           |
| 9  | Chi nhánh tỉnh Long An          | Chi nhánh huyện Tân Hưng Long An                                       |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                      |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                     |                                                                        | <b>7</b>          | <b>6</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>13</b>                                  |                                                                                                                      |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Đông Long An</b>   |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                      |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I                 | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                                  | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|----------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                  |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                                    |                                           |
| 1  | Chi nhánh Đông Long An           | Hội sở Chi nhánh Đông Long An                                          |                   | 3        |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, tầng 2, Agribank Chi nhánh Đông Long An, số 3 Huỳnh Châu Sô, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An         | 02723989636                               |
| 2  | Chi nhánh Đông Long An           | Chi nhánh huyện Cần Giuộc Đông Long An                                 | 2                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                    |                                           |
| 3  | Chi nhánh Đông Long An           | Chi nhánh huyện Thủ Thừa Đông Long An                                  | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                    |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                      |                                                                        | <b>3</b>          | <b>4</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>7</b>                                   |                                                                                                                                    |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh An Giang</b>   |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                    |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh An Giang          | Chi nhánh Thành phố Long Xuyên An Giang                                |                   | 1        |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Lầu 2, Agribank Chi nhánh tỉnh An Giang, số 51B Tôn Đức Thắng, phường Mỹ Bình, Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang | 02963856425                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh An Giang          | Chi nhánh huyện Phú Tân An Giang                                       | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                    |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh An Giang          | Chi nhánh Thị xã Tân Châu An Giang                                     | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                    |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh An Giang          | Chi nhánh huyện Tịnh Biên An Giang                                     | 1                 |          |          |          | 1                  |                                            |                                                                                                                                    |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh An Giang          | Chi nhánh huyện Tri Tôn An Giang                                       |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                    |                                           |
| 6  | Chi nhánh tỉnh An Giang          | Chi nhánh huyện Châu Phú An Giang                                      |                   | 1        |          |          | 1                  |                                            |                                                                                                                                    |                                           |
| 7  | Chi nhánh tỉnh An Giang          | Chi nhánh huyện Châu Thành An Giang                                    | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                    |                                           |
| 8  | Chi nhánh tỉnh An Giang          | Chi nhánh huyện Thoại Sơn An Giang                                     | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                    |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                      |                                                                        | <b>5</b>          | <b>3</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>2</b>           | <b>10</b>                                  |                                                                                                                                    |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Tiền Giang</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                    |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Tiền Giang        | Chi nhánh thành phố Mỹ Tho Tiền Giang                                  |                   | 1        |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, tầng 2,                                                                                                            |                                           |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Tiền Giang        | Chi nhánh huyện Cái Bè Tiền Giang                                      | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                    |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Tiền Giang        | Chi nhánh huyện Châu Thành Tiền Giang                                  |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                    |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I                | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                            | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|---------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                 |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                              |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Tiền Giang       | Chi nhánh huyện Chợ Gạo Tiền Giang                                     |                   | 1        |          |          |                    |                                            | Agribank Chi nhánh tỉnh Tiền Giang, số nhà 31 Lê Lợi, Phường 1, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang                                  | 02733880064                               |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Tiền Giang       | Chi nhánh Thị xã Gò Công Tiền Giang                                    | 2                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                              |                                           |
| 6  | Chi nhánh tỉnh Tiền Giang       | Chi nhánh Thị xã Cai Lậy Tiền Giang                                    | 2                 | 2        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                              |                                           |
| 7  | Chi nhánh tỉnh Tiền Giang       | Chi nhánh huyện Gò Công Đông Tiền Giang                                | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                              |                                           |
| 8  | Chi nhánh tỉnh Tiền Giang       | Chi nhánh huyện Cai Lậy Tiền Giang                                     | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                              |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                     |                                                                        | <b>7</b>          | <b>8</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>15</b>                                  |                                                                                                                              |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Hậu Giang</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                              |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Hậu Giang        | Chi nhánh huyện Long Mỹ Hậu Giang                                      | 1                 |          |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Agribank Chi nhánh tỉnh Hậu Giang, số 22, Võ Nguyên Giáp, Phường 5, Thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang       | 02933582779                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Hậu Giang        | Chi nhánh huyện Châu Thành Hậu Giang                                   |                   | 1        |          |          | 1                  |                                            |                                                                                                                              |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Hậu Giang        | Chi nhánh huyện Phụng Hiệp Hậu Giang                                   | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                              |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Hậu Giang        | Chi nhánh Cái Tắc Hậu Giang                                            | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                              |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                     |                                                                        | <b>3</b>          | <b>2</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>1</b>           | <b>6</b>                                   |                                                                                                                              |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Bến Tre</b>   |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                              |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Bến Tre          | Chi nhánh Thành Phố Bến Tre Bến Tre                                    | 1                 |          |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Agribank Chi nhánh tỉnh Bến Tre, số 284A1 Đại lộ Đồng Khởi, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. | 02753816418                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Bến Tre          | Chi nhánh huyện Ba Tri Bến Tre                                         | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                              |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Bến Tre          | Chi nhánh huyện Mô Cày Nam Bến Tre                                     | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                              |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Bến Tre          | Chi nhánh huyện Bình Đại Bến Tre                                       | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                              |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Bến Tre          | Chi nhánh huyện Thạnh Phú Bến Tre                                      | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                              |                                           |
| 6  | Chi nhánh tỉnh Bến Tre          | Chi nhánh huyện Chợ Lách Bến Tre                                       | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                              |                                           |
| 7  | Chi nhánh tỉnh Bến Tre          | Chi nhánh huyện Giồng Trôm Bến Tre                                     | 1                 |          |          |          | 1                  |                                            |                                                                                                                              |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I                | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                               | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|---------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                 |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                 |                                           |
| 8  | Chi nhánh tỉnh Bến Tre          | Chi nhánh huyện Châu Thành                                             | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                 |                                           |
| 9  | Chi nhánh tỉnh Bến Tre          | Chi nhánh Đồng Khởi Bến Tre                                            | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                 |                                           |
| 10 | Chi nhánh tỉnh Bến Tre          | Chi nhánh huyện Mô Cày Bắc Bến Tre                                     | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                 |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                     |                                                                        | <b>10</b>         | <b>3</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>1</b>           | <b>14</b>                                  |                                                                                                                 |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Bạc Liêu</b>  |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                 |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Bạc Liêu         | Hội sở Chi nhánh tỉnh Bạc Liêu                                         |                   | 1        |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, tầng 2, Agribank Chi nhánh tỉnh Bạc Liêu, số 250 Trần Phú, Phường 7, TP Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu | 02913823907                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Bạc Liêu         | Chi nhánh Thành Phố Bạc Liêu                                           | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                 |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Bạc Liêu         | Chi nhánh huyện Hòa Bình Bạc Liêu                                      | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                 |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Bạc Liêu         | Chi nhánh huyện Phước Long Bạc Liêu                                    | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                 |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Bạc Liêu         | Chi nhánh huyện Hồng Dân Bạc Liêu                                      | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                 |                                           |
| 6  | Chi nhánh tỉnh Bạc Liêu         | Chi nhánh huyện Vĩnh Lợi Bạc Liêu                                      | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                 |                                           |
| 7  | Chi nhánh tỉnh Bạc Liêu         | Chi nhánh huyện Đông Hải Bạc Liêu                                      |                   |          |          |          | 1                  |                                            |                                                                                                                 |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                     |                                                                        | <b>5</b>          | <b>2</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>1</b>           | <b>8</b>                                   |                                                                                                                 |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Vĩnh Long</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                 |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Vĩnh Long        | Hội sở Chi nhánh tỉnh Vĩnh Long                                        | 1                 |          |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Agribank chi nhánh tỉnh Vĩnh Long, Tầng 3, Số 28                                                | 02703821174                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Vĩnh Long        | Chi nhánh Thành phố Vĩnh Long                                          | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                 |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Vĩnh Long        | Chi nhánh Huyện Mang Thít Vĩnh Long                                    |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                 |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Vĩnh Long        | Chi nhánh Huyện Long Hồ Vĩnh Long                                      | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                 |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I               | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                           | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                             |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Vĩnh Long       | Chi nhánh Huyện Trà Ôn Vĩnh Long                                       | 1                 |          |          |          |                    |                                            | Hưng Đạo Vương, Phường 1, TP Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long                                                      | 02703021174                               |
| 6  | Chi nhánh tỉnh Vĩnh Long       | Chi nhánh Thị xã Bình Minh Vĩnh Long                                   | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                             |                                           |
| 7  | Chi nhánh tỉnh Vĩnh Long       | Chi nhánh Huyện Tam Bình Vĩnh Long                                     | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                             |                                           |
| 8  | Chi nhánh tỉnh Vĩnh Long       | Chi nhánh Khu công nghiệp Hòa Phú Vĩnh Long                            |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                             |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                    |                                                                        | <b>6</b>          | <b>3</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>9</b>                                   |                                                                                                             |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Trà Vinh</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                             |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Trà Vinh        | Hội sở Chi nhánh tỉnh Trà Vinh                                         | 1                 |          |          |          | 1                  |                                            | Phòng Tổng hợp, Agribank Chi nhánh tỉnh Trà Vinh, 138 Trần Quốc Tuấn, Phường 2, TP. Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh | 02943858867                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Trà Vinh        | Chi nhánh Nam Duyên Hải Trà Vinh                                       |                   |          |          |          | 1                  |                                            |                                                                                                             |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Trà Vinh        | Chi nhánh huyện Cầu Kè Trà Vinh                                        |                   |          |          |          | 1                  |                                            |                                                                                                             |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Trà Vinh        | Chi nhánh Thành phố Trà Vinh                                           | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                             |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Trà Vinh        | Chi nhánh huyện Cầu Ngang                                              |                   |          |          |          | 1                  |                                            |                                                                                                             |                                           |
| 6  | Chi nhánh tỉnh Trà Vinh        | Chi nhánh huyện Càng Long                                              |                   |          |          |          | 1                  |                                            |                                                                                                             |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                    |                                                                        | <b>2</b>          | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>5</b>           | <b>7</b>                                   |                                                                                                             |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Cà Mau</b>   |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                             |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Cà Mau          | Chi nhánh huyện Ngọc Hiển Cà Mau                                       | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Agribank Chi nhánh tỉnh Cà Mau, Số 5 An Dương Vương, phường 7, TP Cà Mau, tỉnh Cà Mau       | 02903832312                               |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Cà Mau          | Chi nhánh huyện Phú Tân Cà Mau                                         | 1                 | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                             |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                    |                                                                        | <b>2</b>          | <b>2</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>4</b>                                   |                                                                                                             |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I                 | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |          |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                                   | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|----------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                  |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán  | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                                     |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng</b>  |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                     |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng         | Hội sở Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng                                        |                   |          |          |          | 1                  |                                            | Phòng số 304, tầng 3, Agribank Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng, số nhà 20B Trần Hưng Đạo, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng    | 0912919298                                |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng         | Chi nhánh huyện Kế Sách Sóc Trăng                                      | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                     |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng         | Chi nhánh huyện Long Phú Sóc Trăng                                     | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                     |                                           |
| 4  | Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng         | Chi nhánh huyện Mỹ Tú Sóc Trăng                                        | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                     |                                           |
| 5  | Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng         | Chi nhánh thị xã Vĩnh Châu Sóc Trăng                                   |                   | 1        |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                     |                                           |
| 6  | Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng         | Chi nhánh huyện Châu Thành Sóc Trăng                                   | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                     |                                           |
| 7  | Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng         | Chi nhánh huyện Ba Xuyên Sóc Trăng                                     | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                     |                                           |
| 8  | Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng         | Chi nhánh huyện Trần Đề Sóc Trăng                                      |                   |          |          |          | 1                  |                                            |                                                                                                                                     |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                      |                                                                        | <b>5</b>          | <b>1</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>2</b>           | <b>8</b>                                   |                                                                                                                                     |                                           |
|    | <b>Chi nhánh tỉnh Kiên Giang</b> |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                     |                                           |
| 1  | Chi nhánh tỉnh Kiên Giang        | Chi nhánh huyện Kiên Hải Kiên Giang                                    | 1                 |          |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, tầng 3, Agribank Chi nhánh tỉnh Kiên Giang, số nhà 01 Hàm Nghi, Phường Vĩnh Thanh Vân, TP Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang | 02973863906, 02973680899                  |
| 2  | Chi nhánh tỉnh Kiên Giang        | Chi nhánh Thành phố Hà Tiên Kiên Giang                                 | 1                 |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                     |                                           |
| 3  | Chi nhánh tỉnh Kiên Giang        | Chi nhánh Ba Hòn Kiên Giang                                            | 1                 |          |          |          | 1                  |                                            |                                                                                                                                     |                                           |
|    | <b>Tổng</b>                      |                                                                        | <b>3</b>          | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>1</b>           | <b>4</b>                                   |                                                                                                                                     |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Kiên Giang II</b>   |                                                                        |                   |          |          |          |                    |                                            |                                                                                                                                     |                                           |
| 1  | Chi nhánh Kiên Giang II          | Chi nhánh huyện An Biên Kiên Giang II                                  | 1                 |          |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Agribank Chi nhánh Kiên                                                                                             |                                           |

| TT | Chi nhánh loại I          | Đơn vị phụ thuộc Chi nhánh loại I (Hội sở/huyện) có nhu cầu tuyển dụng | Vị trí tuyển dụng |            |          |          |                    | Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng đợt 1 năm 2022 | Địa điểm nhận hồ sơ của Chi nhánh                                                                                  | Số điện thoại liên hệ nhận hồ sơ ứng viên |
|----|---------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|----------|----------|--------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                           |                                                                        | Tín dụng          | Kế toán    | TTQT     | Pháp chế | Thủ quỹ, kiểm ngân |                                            |                                                                                                                    |                                           |
| 2  | Chi nhánh Kiên Giang II   | Chi nhánh huyện An Minh Kiên Giang II                                  |                   |            |          |          | 1                  |                                            | Giang II, số 784, KP. Minh An. TT. Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang                                   | 02973611366                               |
| 3  | Chi nhánh Kiên Giang II   | Chi nhánh huyện U Minh Thượng Kiên Giang II                            | 1                 |            |          |          |                    |                                            |                                                                                                                    |                                           |
|    | <b>Tổng</b>               |                                                                        | <b>2</b>          | <b>0</b>   | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>1</b>           | <b>3</b>                                   |                                                                                                                    |                                           |
|    | <b>Chi nhánh Phú Quốc</b> |                                                                        |                   |            |          |          |                    |                                            |                                                                                                                    |                                           |
| 1  | Chi nhánh Phú Quốc        | Hội sở Chi nhánh Phú Quốc                                              | 1                 | 1          |          |          |                    |                                            | Phòng Tổng hợp, Agribank Chi nhánh Phú Quốc, số 02 Trần Hưng Đạo, Phường Dương Đông, TP. Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang | 02973994869                               |
|    | <b>Tổng</b>               |                                                                        | <b>1</b>          | <b>1</b>   | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b>           | <b>2</b>                                   |                                                                                                                    |                                           |
|    | <b>Tổng số chỉ tiêu</b>   |                                                                        | <b>333</b>        | <b>230</b> | <b>5</b> | <b>7</b> | <b>41</b>          | <b>616</b>                                 |                                                                                                                    |                                           |